

Bản án số: **560/2021/HS-ST**
Ngày: 27/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND thành phố Biên Hoà.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở TAND thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 585/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 572/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Tiếng G**; Sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B, tổ C, khu phố D, phường N, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.; Nơi cư trú: Không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông: Huỳnh Thành P, sinh năm 1959; Con bà: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1964; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và có 01 con tên Huỳnh Lâm Uy T, sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 31/8/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an Thành phố Biên Hoà.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: H, khu phố I, phường K, tp. L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Huỳnh Tiếng G là người nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/8/2021, G mượn xe đạp nhãn hiệu Martin của cháu Huỳnh Lâm Uy T, sinh năm 2006, trú tại P, tổ C, khu phố D, phường N, thành phố L để đi tìm xem ai sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khi G đi đến trước cổng Công ty Bitis thuộc khu phố E, phường T, thành phố L thì thấy xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60L2-8691 của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1968, trú tại H, khu phố I, phường K, tp. L, đang dựng xe trước cổng có cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên G đã dừng xe đạp và bỏ lại xe tại đây rồi leo lên xe mô tô, nổ máy điều khiển xe bỏ chạy, thì bị anh H phát hiện truy hô thì G bỏ xe mô tô lại và leo lên xe đạp điều khiển bỏ chạy được khoảng 20 mét thì bị anh Phạm Minh T, sinh năm 1979, trú tại 703/23/3, khu phố M, phường T, thành phố L và chị Đinh Thị Cẩm D, sinh năm 1966, trú tại 49/6D, khu phố M, phường T, thành phố L đuổi theo bắt giữ giao Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 381/KL-HĐĐGTS ngày 07/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60L2-8691 có giá trị tài sản là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60L2-8691, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho Nguyễn Văn H là chủ sở hữu.

- 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin G mượn của cháu Huỳnh Lâm Uy T, cháu T không biết G mượn để đi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho cháu T là chủ sở hữu.

Về dân sự: anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 595/CT-VKSBH ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Huỳnh Tiếng G về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà tại phiên tòa:

Về quan điểm truy tố, tội danh, hình phạt đối với bị cáo:

1. Về quan điểm truy tố, tội danh:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Tiếng G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

2. Về hình phạt:

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Điều luật áp dụng và đề xuất mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Tiếng G mức án từ 06 - 08 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Tiếng G có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do dịch bệnh. Xét thấy sự vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử. Do đó căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

Đối với bị hại là anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường về dân sự. Tại phiên tòa anh H có đơn xin vắng mặt, xét thấy việc xét xử vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về tội danh:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Huỳnh Tiếng G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, cụ thể:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/8/2021, tại trước cổng Công ty Bitis thuộc khu phố E, phường T, thành phố L, Huỳnh Tiếng G đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60L2-8691 của anh Nguyễn Văn H có

giá trị tài sản là 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng) thì G bị phát hiện xử lý.

Từ căn cứ trên, xác định hành vi của bị cáo Huỳnh Tiêng G đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của những người khác được Pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60L2-8691, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho Nguyễn Văn H là đúng quy định

- 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin Giang mượn của cháu Huỳnh Lâm Uy T, cháu T không biết G mượn để đi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho cháu T là có căn cứ.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tiếng G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Huỳnh Tiếng G 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tp.Biên Hoà;
- Chi cục THADS tp.Biên Hoà;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu (3).

Võ Thị Hà Vân